|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH LÂM ĐỒNG **SỞ Y TẾ** Số: /SYT-NVY  V/v hướng dẫn triển khai quản lý, chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại nhà | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Lâm Đồng, ngày tháng 12 năm 2021* |

|  |  |
| --- | --- |
| Kính gửi: |  |
|  | - Các sở, ban, ngành, đoàn thể;  - UBND các huyện, thành phố;  - Các đơn vị trực thuộc ngành Y tế. |

Triển khai Quyết định số 4038/QĐ-BYT ngày 21/8/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành “Hướng dẫn tạm thời về quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà”, Quyết định số 4109/QĐ-BYT ngày 26/8/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành hướng dẫn tạm thời “Danh mục thuốc điều trị ngoại trú cho người nhiễm COVID-19 tại nhà”; Công văn số 5599/BYT-MT ngày 14/7/2021 của Bộ Y tế về việc giảm thời gian cách ly, thí điểm cách ly y tế F1 tại nhà, quản lý điều trị bệnh nhân COVID-19.

Thực hiện Công văn số 8730/UBND-VX3 ngày 30/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện quản lý, chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại nhà trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, Sở Y tế hướng dẫn triển khai công tác quản lý, chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại nhà (điều trị F0 tại nhà) trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng cụ thể như sau:

**1. Tiêu chí lâm sàng đối với người nhiễm COVID-19**

a) Là người nhiễm COVID-19 (được khẳng định dương tính bằng xét nghiệm RT-PCR hoặc Test nhanh kháng nguyên) không có triệu chứng lâm sàng; hoặc có triệu chứng lâm sàng ở mức độ nhẹ: như sốt, ho khan, đau họng, nghẹt mũi, mệt mỏi, đau đầu, đau mỏi cơ, tê lưỡi;

b) Không có các dấu hiệu của viêm phổi hoặc thiếu ô xy, nhịp thở ≤ 20 lần/phút, SpO2 ≥ 96% khi thở khí trời; không có thở bất thường như: thở rên, rút lõm lồng ngực, phập phồng cánh mũi, thở khò khè, thở rít ở thì hít vào.

c) Đáp ứng thêm, tối thiểu 1 trong 2 tiêu chí sau:

- Đã tiêm đủ 2 mũi hoặc 1 mũi vắc xin phòng COVID-19 sau 14 ngày;

- Có đủ 03 yếu tố sau: **(1)** Tuổi: Trẻ em trên 1 tuổi, người lớn < 50 tuổi; **(2)** Không có bệnh nền *(Danh mục các bệnh lý nền quy định tại* **Phụ lục 05** *kèm theo)*; **(3)** Không đang mang thai.

**2. Khả năng người nhiễm COVID-19 tự chăm sóc**

a) Có thể tự chăm sóc bản thân như: ăn uống, tắm rửa, giặt quần áo, vệ sinh…

b) Biết cách đo thân nhiệt; Có khả năng tự dùng thuốc theo đơn thuốc của Bác sỹ; Có khả năng liên lạc với nhân viên y tế để được theo dõi, giám sát và khi có tình trạng cấp cứu: Có khả năng giao tiếp và sẵn có phương tiện liên lạc như điện thoại, máy tính,…

c) Trường hợp người nhiễm COVID-19 không có khả năng tự chăm sóc, gia đình phải có người chăm sóc đáp ứng các tiêu chí của mục a, b ở trên.

**3. Thẩm quyền quyết định cách ly, điều trị F0 tại nhà**

Trưởng Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 cấp huyện căn cứ đề xuất của Giám đốc Trung tâm Y tế huyện, giao nhiệm vụ cho Trưởng Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 cấp xã ra Quyết định áp dụng biện pháp cách ly y tế tại nhà và cấp giấy xác nhận đã hoàn thành cách ly y tế đối với người người nhiễm COVID-19 sau khi đã kiểm tra, xác nhận đảm bảo đủ điều kiện cách ly y tế tại nhà.

**4. Yêu cầu khi thực hiện cách ly, điều trị F0 tại nhà**

**4.1. Yêu cầu cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo cách ly y tế, điều trị F0 tại nhà**

- Là nhà ở riêng lẻ;

- Trước cửa nhà có biển cảnh báo nền đỏ, chữ vàng: **“ĐỊA ĐIỂM CÁCH LY Y TẾ PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19”**; có thùng màu vàng có biểu tượng chất thải lây nhiễm có dán nhãn **“CHẤT THẢI CÓ NGUY CƠ CHỨA SARS-CoV-2”** để đựng trang phục phòng hộ cá nhân của nhân viên y tế thải bỏ;

- Phải có phòng cách ly riêng, khép kín và tách biệt với khu sinh hoạt chung của gia đình;

- Khuyến khích lắp camera để giám sát người cách ly;

- Phòng cách ly phải đáp ứng các yêu cầu sau:

+ Phải có nhà vệ sinh, nhà tắm dùng riêng, có đủ dụng cụ vệ sinh cá nhân, xà phòng rửa tay, nước sạch, dung dịch sát khuẩn tay chứa ít nhất 60% cồn (sau đây gọi tắt là dung dịch sát khuẩn tay). Có dụng cụ đo thân nhiệt cá nhân trong phòng;

+ Trong phòng cách ly có thùng đựng chất thải, có màu vàng, có nắp đậy, mở bằng đạp chân, có lót túi màu vàng để đựng chất thải gồm khẩu trang, khăn, giấy lau mũi miệng, có dán nhãn **“CHẤT THẢI CÓ NGUY CƠ CHỨA SARS-CoV-2”***(sau đây được gọi tắt là thùng đựng chất thải lây nhiễm)*; thùng đựng chất thải sinh hoạt, có nắp đậy, mở bằng đạp chân và có lót túi màu xanh để đựng chất thải sinh hoạt khác *(sau đây được gọi tắt là thùng đựng chất thải sinh hoạt);*

+ Không được dùng điều hòa trung tâm, có thể dùng điều hòa riêng; Đảm bảo thông thoáng khí, tốt nhất nên thường xuyên mở cửa sổ;

+ Có máy giặt hoặc xô, chậu đựng quần áo để người cách ly tự giặt;

+ Có chổi, cây lau nhà, giẻ lau, 02 xô và dung dịch khử khuẩn hoặc chất tẩy rửa thông thường để người cách ly tự làm vệ sinh khử khuẩn phòng. Phòng cách ly phải được vệ sinh khử khuẩn hằng ngày.

- Phải trang bị đầy đủ phương tiện phòng hộ cá nhân phòng, chống lây nhiễm (khẩu trang y tế, găng tay y tế, giày, kính bảo hộ, quần, áo) để người nhà sử dụng khi bắt buộc phải tiếp xúc gần với người cách ly;

- Bố trí bàn trước cửa phòng cách ly để cung cấp suất ăn riêng, nước uống và các nhu yếu phẩm khác cho người cách ly. Nghiêm cấm không được mang đồ dùng, vật dụng của người cách ly ra khỏi nhà.

**Lưu ý:** Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm kiểm tra, thẩm định về cơ sở vật chất đảm bảo đủ các điều kiện cách ly, điều trị F0 tại nhà theo quy định (nếu không đủ điều kiện thì tổ chức chuyển điều trị tại các cơ sở thu dung và điều trị của địa phương).

**4.2. Yêu cầu với người thực hiện cách ly y tế, điều trị F0 tại nhà**

- Chấp hành nghiêm các quy định về thời gian cách ly y tế tại nhà; có cam kết với chính quyền địa phương theo mẫu tại **Phụ lục 1;**

- Không ra khỏi phòng cách ly trong suốt thời gian cách ly, không tiếp xúc với người trong gia đình cũng như những người khác. Không tiếp xúc với động vật nuôi;

- Luôn thực hiện Thông điệp 5K và các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định;

- Cài đặt, bật và khai báo y tế hàng ngày trên ứng dụng PC-COVID trong suốt thời gian thực hiện cách ly;

- Tự đo thân nhiệt, theo dõi sức khỏe và cập nhật hàng ngày trên ứng dụng PC-COVID. Trường hợp không có điện thoại thông minh thì phải thông báo cho cán bộ y tế hàng ngày qua số điện thoại được cung cấp. Đặc biệt khi có biểu hiện nghi ngờ như ho, sốt, đau rát họng, khó thở thì phải cập nhật ngay trên ứng dụng PC-COVID và báo ngay cho cán bộ y tế. Trường hợp không thể tự đo thân nhiệt thì cán bộ y tế hoặc người chăm sóc, hỗ trợ *(nếu có)* sẽ đo cho người cách ly;

- Không dùng chung các đồ dùng, vật dụng cá nhân như chén, đũa, muỗng, ly, bàn chải đánh răng, khăn mặt với người trong cùng gia đình;

- Tự thực hiện các biện pháp vệ sinh khử khuẩn nơi ở hàng ngày và phân loại chất thải theo hướng dẫn tại **Phụ lục 3**;

- Sau khi hết thời gian cách ly, phải thực hiện tiếp việc tự theo dõi sức khỏe tại nhà theo quy định;

- Phải được lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 ít nhất 03 lần vào ngày thứ nhất, ngày thứ 7 và ngày thứ 14 kể từ khi bắt đầu cách ly.

- Tuyệt đối không đi ra khỏi nhà trong suốt thời gian cách ly y tế tại nhà.

**4.3. Yêu cầu với người ở cùng nhà**

- Có cam kết với chính quyền địa phương theo mẫu tại **Phụ lục 1** và cùng ký cam kết với người chăm sóc, hỗ trợ người cách ly theo mẫu tại **Phụ lục 2;**

- Không để người già, người có bệnh nền cần chăm sóc y tế ở cùng nhà với người thực hiện cách ly;

- Không tiếp xúc với người cách ly, hạn chế đi ra ngoài khi không cần thiết, thực hiện Thông điệp 5K và phải ghi chép đầy đủ các mốc tiếp xúc trong thời gian có người cách ly tại nhà;

- Nếu người cách ly là trẻ em hoặc người già yếu, có bệnh nền cần người chăm sóc, hỗ trợ thì cho phép bố trí người chăm sóc, hỗ trợ cách ly cùng và đảm bảo các biện pháp phòng, chống dịch. Người chăm sóc, hỗ trợ người cách ly phải có cam kết với chính quyền địa phương theo mẫu tại **Phụ lục 2;**

- Cung cấp suất ăn, nước uống và các nhu yếu phẩm cần thiết riêng cho người cách ly hàng ngày;

- Báo ngay cho cán bộ y tế khi người cách ly tự ý rời khỏi nhà hoặc có các triệu chứng nghi ngờ mắc bệnh như ho, sốt, đau rát họng, khó thở;

- Thu gom chất thải từ phòng cách ly theo hướng dẫn tại **Phụ lục 3;**

- Không cho người khác vào nhà trong suốt thời gian thực hiện cách ly y tế (trừ người ở cùng nhà, nhân viên y tế và người có thẩm quyền giám sát cách ly y tế);

- Tự theo dõi sức khỏe. Khi có biểu hiện nghi ngờ như ho, sốt, đau rát họng, khó thở thì phải báo ngay cho cán bộ y tế;

- Thực hiện việc vệ sinh khử khuẩn nhà ở hàng ngày;

- Tất cả người ở cùng nhà phải được lấy mẫu gộp xét nghiệm SARS-CoV-2 ít nhất 03 lần vào ngày thứ nhất, ngày thứ 7 và ngày thứ 14 kể từ khi người cách ly bắt đầu cách ly (trừ người ở cùng nhà đã chuyển đi ở nơi khác). Sắp xếp một khu vực trong nhà để nhân viên y tế lấy mẫu xét nghiệm và giám sát y tế khi có yêu cầu;

- Trường hợp có người chăm sóc, hỗ trợ người cách ly thì người chăm sóc, hỗ trợ thực hiện lấy mẫu xét nghiệm sàng lọc SARS-CoV-2 theo thời gian và số lần xét nghiệm giống như người thực hiện cách ly.

**5. Nhiệm vụ của cơ quan quản lý người nhiễm tại nhà**

**5.1. Xác định, lập danh sách người nhiễm COVID-19 quản lý tại nhà**

- Thực hiện đánh giá người nhiễm theo các tiêu chí quy định tại nội dung 1, Hướng dẫn này.

- Lập danh sách quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà (mẫu danh sách tại **Phụ lục 06**).

**5.2. Hướng dẫn người nhiễm Covid-19 theo dõi sức khỏe tại nhà**

**5.2.1. Theo dõi sức khỏe**

a) Cơ sở quản lý sức khỏe người nhiễm COVID-19 hướng dẫn người nhiễm COVID-19 thực hiện tự theo dõi sức khỏe và điền thông tin vào phiếu theo dõi sức khỏe (theo mẫu tại **Phụ lục 07),** 2 lần/ngày vào buổi sáng và buổi chiều hoặc khi có các dấu hiệu, triệu chứng cần chuyển viện cấp cứu, điều trị theo quy định.

b) Nội dung theo dõi sức khỏe hàng ngày

- Chỉ số: Nhịp thở, mạch, nhiệt độ, SpO2 (nếu có thể) và huyết áp (nếu có thể).

- Các triệu chứng: Mệt mỏi, ho, ho ra đờm, ớn lạnh/gai rét, viêm kết mạc (mắt đỏ), mất vị giác hoặc khứu giác, tiêu chảy (phân lỏng/đi ngoài); Ho ra máu, thở đốc hoặc khó thở, đau tức ngực kéo dài, lơ mơ, không tỉnh táo; Các triệu chứng khác như: Đau họng, nhức đầu, chóng mặt, chán ăn, buồn nôn và nôn, đau nhức cơ,…

c) Khi phát hiện bất cứ một trong các dấu hiệu dưới đây phải báo cáo ngay với cán bộ y tế được phân công theo dõi, giám sát… để được xử trí cấp cứu và chuyển viện kịp thời:

(1) Khó thở, thở hụt hơi, hoặc ở trẻ em có dấu hiệu thở bất thường: thở rên, rút lõm lồng ngực, phập phồng cánh mũi, khò khè, thở rít thì hít vào.

(2) Nhịp thở

- Người lớn: nhịp thở ≥ 21 lần/phút

- Trẻ từ 1 đến dưới 5 tuổi: Nhịp thở: ≥ 40 lần/phút,

- Trẻ từ 5 - dưới 12 tuổi: nhịp thở: ≥ 30 lần/phút

*(Lưu ý: ở trẻ em: đếm đủ nhịp thở trong 1 phút khi trẻ nằm yên không khóc).*

(3) SpO2 ≤ 95% (nếu có thể đo), (khi phát hiện bất thường đo lại lần 2 sau 30 giây đến 1 phút, khi đo yêu cầu giữ yên vị trí đo).

(4) Mạch nhanh > 120 nhịp/phút hoặc dưới 50 lần/phút.

(5) Huyết áp thấp: huyết áp tối đa < 90 mmHg, huyết áp tối thiểu < 60 mmHg (nếu có thể đo).

(6) Đau tức ngực thường xuyên, cảm giác bó thắt ngực, đau tăng khi hít sâu.

(7) Thay đổi ý thức: Lú lẫn, ngủ rũ, lơ mơ, rất mệt/mệt lả, trẻ quấy khóc, li bì khó đánh thức, co giật

(8) Tím môi, tím đầu móng tay, móng chân, da xanh, môi nhợt, lạnh đầu ngón tay, ngón chân.

(9) Không thể uống hoặc bú kém/giảm, ăn kém, nôn (ở trẻ em). Trẻ có biểu hiện hội chứng viêm đa hệ thống: Sốt cao, đỏ mắt, môi đỏ, lưỡi dâu tây, ngón tay chân sưng phù nổi hồng ban,...

(10) Mắc thêm bệnh cấp tính: sốt xuất huyết, tay chân miệng,...

(11) Bất kỳ tình trạng bất ổn nào của người nhiễm COVID-19 mà thấy cần báo cơ sở y tế.

**5.2.2. Hướng dẫn chế độ ăn uống, sinh hoạt**

- Người nhiễm COVID-19 nên nghỉ ngơi, vận động thể lực nhẹ (phù hợp với tình trạng sức khỏe); tập thở ít nhất 15 phút mỗi ngày; Uống nước thường xuyên, không đợi đến khi khát mới uống nước; Không bỏ bữa; Tăng cường dinh dưỡng: ăn đầy đủ chất, ăn trái cây, uống nước hoa quả… và suy nghĩ tích cực, duy trì tâm lý thoải mái.

- Người nhiễm COVID-19 cần thực hiện đầy đủ các nội dung theo Hướng dẫn Chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại nhà và Hướng dẫn Chế độ dinh dưỡng cho người nhiễm COVID-19 tại nhà (Ban hành kèm theo Quyết định số 4156/QĐ-BYT ngày 28/8/2021 của Bộ Y tế).

**5.2.3. Hướng dẫn thực hiện cách ly y tế, điều trị F0 tại nhà**

- Thực hiện cách ly y tế tại nhà theo quy định tại mục 4 “Yêu cầu đối với người cách ly y tế tại nhà” Công văn 5599/BYT-MT ngày 14 tháng 7 năm 2021 của Bộ Y tế.

- Tuyệt đối không ra khỏi nhà trong suốt thời gian cách ly y tế tại nhà.

**5.3. Khám bệnh và theo dõi sức khỏe người nhiễm COVID-19**

**5.3.1. Theo dõi sức khỏe hàng ngày**

a) Ghi chép, cập nhật thông tin về tình trạng sức khỏe người nhiễm COVID-19 hàng ngày và ghi vào các Phiếu theo dõi sức khỏe người nhiễm COVID-19 **(Phụ lục 07)**; hoặc phần mềm quản lý sức khoẻ người nhiễm COVID-19 .

b) Tiếp nhận các cuộc gọi điện thoại và tư vấn cho người nhiễm COVID-19, người chăm sóc.

c) Nhân viên tại cơ sở quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà có nhiệm vụ đến nhà người nhiễm COVID-19 để hỗ trợ trực tiếp, trong các trường hợp:

- Người nhiễm COVID-19 có tình trạng cấp cứu cần xác định mức độ để có hướng xử trí phù hợp.

- Không nhận được báo cáo về tình trạng sức khoẻ của người nhiễm COVID-19 và không liên lạc được với người nhiễm COVID-19 hoặc người chăm sóc.

**5.3.2. Khám bệnh, kê đơn điều trị tại nhà**

a) Điều trị triệu chứng: Kê đơn, cấp phát thuốc điều trị triệu chứng

- Sốt:

+ Đối với người lớn: >38.50C hoặc đau đầu, đau người nhiều: uống mỗi lần 1 viên thuốc hạ sốt như paracetamol 0,5g, có thể lặp lại mỗi 4-6h, ngày không quá 4 viên, uống oresol nếu uống kém/giảm hoặc có thể dùng uống thay nước.

+ Đối với trẻ em: >38.50C, uống thuốc hạ sốt như paracetamol liều 10-15mg/kg/lần, có thể lặp lại mỗi 4-6h, ngày không quá 4 lần.

Nếu sau khi dùng thuốc hạ sốt 2 lần không đỡ, đề nghị thông báo ngay cho Cơ sở quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà để phối hợp xử lý.

- Ho: dùng thuốc giảm ho.

b) Kê đơn, cấp phát thuốc điều trị ngoại trú (người lớn và trẻ em): căn cứ Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị COVID-19 theo Quyết định hiện hành

c) Khám, chữa bệnh tại nhà bởi Trạm y tế lưu động hoặc đội y tế lưu động: Căn cứ vào số ca mắc và khu vực có ca mắc trên địa bàn phường, xã để thành lập các trạm y tế lưu động hoặc Đội y tế lưu động sẵn sàng hỗ trợ cấp cứu cho người bệnh tại nhà.

**5.4. Lấy mẫu xét nghiệm COVID-19**

- Lấy mẫu xét nghiệm tại nhà (RT-PCR) cho người nhiễm COVID-19 theo hướng dẫn của Bộ Y tế tại Quyết định số 4689/QĐ-BYT ngày 06/10/2021 về việc ban hành Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị COVID-19 để xem xét kết thúc việc điều trị, cách ly tại nhà.

- Tất cả người ở cùng nhà phải được lấy mẫu gộp xét nghiệm test nhanh kháng nguyên SARS-CoV-2 ít nhất 03 lần vào ngày thứ nhất, ngày thứ 7 và ngày thứ 14 kể từ khi người cách ly bắt đầu cách ly (trừ người ở cùng nhà đã chuyển đi ở nơi khác). Sắp xếp một khu vực trong nhà để nhân viên y tế lấy mẫu xét nghiệm và giám sát y tế khi có yêu cầu.

**5.5. Xử trí cấp cứu, chuyển viện**

a) Hướng dẫn người nhiễm COVID-19 khi có các dấu hiệu, triệu chứng cấp cứu, liên hệ ngay với các cơ sở y tế trên địa bàn hoặc Ban Chỉ đạo phòng chống dịch cấp xã để được hỗ trợ xử trí cấp cứu, chuyển viện.

b) Trong thời gian chờ đợi chuyển tuyến cơ sở y tế hướng dẫn, xử trí cấp cứu cho bệnh nhân.

**6. Kết thúc điều trị, cách ly tại nhà và theo dõi sau điều trị**

**6.1 Tiêu chuẩn kết thúc điều trị, cách ly tại nhà**

- Đối với các trường hợp không có triệu chứng lâm sàng trong suốt thời gian điều trị: Đã được cách ly điều trị COVID-19 tối thiểu 10 ngày và có kết quả xét nghiệm bằng phương pháp real-time RT-PCR âm tính với SARS-CoV-2 hoặc nồng độ vi rút thấp (Ct ≥ 30) vào ngày thứ 9.

- Đối với các trường hợp có triệu chứng lâm sàng được kết thúc điều trị, cách ly khi đủ các điều kiện sau:

+ Được cách ly điều trị COVID-19 tối thiểu 14 ngày;

+ Các triệu chứng lâm sàng hết trước ngày kết thúc điều trị từ 3 ngày trở lên;

+ Có kết quả xét nghiệm bằng phương pháp real-time RT-PCR âm tính với SARS-CoV-2 hoặc nồng độ vi rút thấp (Ct ≥ 30) vào trước ngày kết thúc điều trị, cách ly.

**6.2. Theo dõi sau khi kết thúc điều trị, cách ly tại nhà**

- Người bệnh sau khi hoàn thành việc điều trị, cách ly tại nhà cần ở tại nhà và tự theo dõi trong 7 ngày. Đo thân nhiệt 2 lần/ngày. Nếu thân nhiệt cao hơn 38oC ở hai lần đo liên tiếp hoặc có bất kỳ dấu hiệu lâm sàng bất thường nào thì cần báo cho y tế cơ sở để thăm khám và xử trí kịp thời.

- Tuân thủ thông điệp 5K

**7. Thời gian triển khai**: Căn cứ vào số ca mắc bệnh COVID-19 tại địa phương, UBND các huyện, thành phố chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn triển khai thực hiện quản lý, điều trị người nhiễm COVID-19 tại nhà (theo các tiêu chuẩn, điều kiện, yêu cầu theo các quy định trên) ban hành Quyết định áp dụng biện pháp cách ly y tế, điều trị F0 tại nhà đối với người người nhiễm COVID-19, báo cáo danh sách quản lý, điều trị người nhiễm COVID-19 về Sở Y tế, UBND tỉnh.

**8.** **Tổ chức thực hiện**

**8.1.** Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao triển khai các biện pháp phòng, chống và hỗ trợ các địa phương trong công tác triển khai cách ly, điều trị người nhiễm COVID-19 tại nhà.

**8.2. Sở Tài nguyên và Môi trường:** Căn cứ chức năng nhiệm vụ tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn việc thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải tại các địa điểm quản lý, chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại nhà.

**8.3. Công an tỉnh**

-Chỉ đạo các bộ phận tăng cường tuần tra, giám sát việc tuân thủ các quy định về phòng chống dịch COVID-19 tại các khu vực thực hiện quản lý, chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại nhà theo quy định;

- Kịp thời xử lý các trường hợp vi phạm, làm ảnh hưởng đến công tác phòng, chống dịch COVID-19; đảm bảo an ninh trật tự tại các khu vực có người cách ly tại nhà.

**8.4. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh**

- Huy động lực lượng quân y tham gia lực lượng Trạm Y tế lưu động, tham gia điều trị F0 theo hướng dẫn, bố trí của y tế địa phương.

- Cử lực lượng quân y, lực lượng tình nguyện hỗ trợ vận chuyển hàng hóa, lương thực, thực phẩm tới các khu điều trị F0 tại nhà khi có yều cầu hỗ trợ của chính quyền địa phương.

**8.5. Sở Thông tin và truyền thông**

- Thông tin, phổ biến, truyền thông rộng rãi Hướng dẫn này, những việc cần làm để kiểm soát, quản lý, giám sát hiệu quả việc quản lý, chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại nhà để người dân và các cơ quan chức năng biết và triển khai thực hiện;

- Nghiên cứu, triển khai và hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, cá nhân sử dụng ứng dụng trên điện thoại di động để phục vụ giám sát thường xuyên; hướng dẫn, hỗ trợ kịp thời cho người thực hiện cách ly, người trong cùng gia đình.

**8.6. Sở Công thương, Ban Quản lý các khu công nghiệp, Sở Nông nghiệp:** chỉ đạo các cơ sở sản xuất kinh doanh bố trí khu cách ly điều trị F0 tại các cơ sở sản xuất kinh doanh báo cáo UBND các xã, phường, thị trấn để kiểm tra thẩm định cơ sở điều trị F0 tại nhà.

**8.7. Sở Công thương:** xây dựng phương án đảm bảo cung cấp đủ lương thực, thực phẩm cho các địa phương triển khai điều trị F0 tại nhà.

**8.8. Sở Giao thông vận tải tỉnh**

- Đảm bảo công tác giao thông, phương tiện vận chuyển lương, thực phẩm…tới các khu vực triển khai điều trị F0 tại nhà.

- Hỗ trợ các địa phương, phương tiện vận chuyển người bệnh COVID-19 đang điều trị tại nhà khi người bệnh có diễn biết bất thường cần nhập viện .

**8.9. Tỉnh đoàn Lâm Đồng**

- Xây dựng kế hoạch vận động các đoàn viên, thanh niên tại các địa phương tham gia vào việc hỗ trợ theo dõi, giam sát quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà.

- Vận động đội xe phản ứng nhanh, hỗ trợ chuyển tuyến điều trị với các trường hợp chuyển nặng, để kịp thời xử trí điều trị.

**8.10. UBND các huyện, thành phố**

- Triển khai thành lập Trạm Y tế lưu động để hỗ trợ cho việc quản lý, điều trị người nhiễm COVID-19 tại nhà theo Văn bản số 3371/SYT-NVY, Văn bản số 3381/SYT-NVY ngày 17/11/2021 của Sở Y tế Lâm Đồng.

- Chỉ đạo Phòng Y tế xây dựng và triển khai kế hoạch huy động lực lượng cán bộ y tế, ngoài ngành Y tế để hỗ trợ thành lập Trạm Y tế lưu động, Tổ chăm sóc người nhiễm tại cộng đồng;

- Chỉ đạo Phòng Y tế phối hợp với Trung tâm Y tế huyện, thành phố triển khai tập huấn cho các đối tượng tham gia trong việc cách ly F1 và triển khai quản lý, điều trị người nhiễm COVID-19 tại nhà.

- Giao nhiệm vụ cho Trưởng Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 cấp xã ra Quyết định áp dụng biện pháp cách ly y tế tại nhà và cấp giấy xác nhận đã hoàn thành cách ly y tế đối với người người nhiễm COVID-19 sau khi đã kiểm tra, xác nhận đảm bảo đủ điều kiện cách ly y tế tại nhà.

- Căn cứ tình hình thực tế của địa phương, xây dựng kế hoạch thực hiện thí điểm quản lý, chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại nhà phù hợp với điều kiện thực tế trên địa bàn;

- Giao cho các đơn vị chuẩn bị sẵn sàng cơ số vật dụng cần thiết để tổ chức cách ly điều trị tại nhà: Biển cảnh báo nền đỏ, chữ vàng, thùng rác theo quy định….;

- Chỉ đạo Phòng Tài nguyên Môi trường phân công đơn vị phụ trách việc thu gom, vận chuyển rác thải lây nhiễm đến cơ sở thu gom, xử lý trên địa bàn để xử lý theo quy định;

- Chỉ đạo UBND cấp xã:

+ Thành lập Tổ thẩm định điều kiện cách ly tại nhà của địa phương, có thể bao gồm các thành viên là công an, y tế, dân quân, các đoàn thể địa phương, cộng tác viên dân số - y tế, trưởng bản/tổ trưởng dân phố, Bí thư chi bộ...Tổ trưởng Tổ thẩm định tham mưu cho Chủ tịch UBND cấp xã ký giấy xác nhận đủ điều kiện cơ sở vật chất trang thiết bị đảm bảo cách ly y tế tại nhà.

+ Cung cấp cho người cách ly và người ở cùng nhà thông tin (họ tên, số điện thoại) của cán bộ y tế chịu trách nhiệm theo dõi sức khỏe để liên hệ.

+ Chỉ đạo Tổ chăm sóc người nhiễm, Tổ COVID-19 cộng đồng, nhân viên y tế thôn bản, cộng tác viên dân số - y tế: Quản lý, giám sát, thực hiện nghiêm việc tổ chức cách ly y tế tại nhà; giám sát y tế đối với người cách ly trong thời gian cách ly và sau khi kết thúc cách ly thông qua các phương tiện giám sát; là cầu nối kết nối giữa người cách ly, người ở cùng nhà với người cách ly với nhân viên y tế và chính quyền địa phương;

+ Chỉ đạo lực lượng công an, dân quân: Tăng cường tuần tra, giám sát chặt chẽ, đảm bảo an ninh trật tự. Lập biên bản xử lý khi người nhiễm COVID-19, người ở cùng nhà vi phạm các quy định phòng chống dịch. Tùy vào mức độ vi phạm, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch của địa phương xem xét, quyết định các hình thức xử lý;

+ Tổ chức quản lý, giám sát nghiêm việc cách ly tại nhà; giám sát y tế đối với người cách ly trong thời gian cách ly và sau khi hoàn cách ly. Chỉ đạo tổ trưởng tổ dân phố, thôn, bản, tiểu khu và các lực lượng địa phương tuyên truyền cho người dân xung quanh tích cực theo dõi, phối hợp giám sát việc cách ly;

+ Cung cấp tài liệu và hướng dẫn người thực hiện cách ly, người trong cùng gia đình thực hiện sử dụng các công cụ, đồ dùng sinh hoạt, phương tiện y tế và ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình cách ly;

+ Tổ chức thu gom, vận chuyển chất thải của người cách ly tại nhà để xử lý theo quy định.

+ Bố trí hỗ trợ cung cấp thực phẩm, các nhu yếu phẩm cần thiết khác đến tận nhà ở/hộ gia đình của người cách ly.

**8.11. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh**

- Hướng dẫn việc theo dõi, giám sát việc triển khai điều trị F0 tại nhà của các đơn vị để kịp thời tham mưu Sở Y tế triển khai các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo đúng quy định.

- Xây dựng kế hoạch tập huấn triển khai thực hiện quản lý, chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại nhà cho lực lượng y tế và các lực lượng hỗ trợ ngành y tế trong việc quản lý, chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại nhà.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông sản xuất các tài liệu truyền thông, giáo dục sức khỏe về quy trình quản lý, chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại nhà.

**8.12. Các cơ sở thu dung và điều trị COVID-19**

- Triển khai thực hiện theo Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị COVID-19 do chủng vi rút Corona mới SARS-CoV-2 của Bộ Y tế ban hành tại Quyết định số 4689/QĐ-BYT; Chương trình sử dụng thuốc Molnupiravir có kiểm soát trên cộng đồng cho người mắc COVID-19 thể nhẹ tại Lâm Đồng theo đề cương phê duyệt của Bộ Y tế tháng 11 năm 2021 (theo đúng SỔ TAY HƯỚNG DẪN của Bộ Y tế).

**8.13. Trung tâm Y tế các huyện, thành phố**

- Phối hợp với Phòng Y tế huyện, thành phố triển khai tập huấn cho các đối tượng tham gia trong việc cách ly F1 và triển khai quản lý, điều trị người nhiễm COVID-19 tại nhà.

- Hướng dẫn người nhiễm COVID-19 tự theo dõi sức khỏe tại nhà và các dấu hiệu bất thường phải báo cáo ngay cho cơ quan y tế; hướng dẫn chế độ ăn uống sinh hoạt; hướng dẫn thực hiện cách ly tại nhà; lấy mẫu xét nghiệm COVID-19 theo đúng quy định và thực hiện công tác khám bệnh, kê đơn điều trị tại nhà.

- Căn cứ Quyết định số 4689/QĐ-BYT của Bộ Y để phân loại, đánh giá người nhiễm theo các tiêu chí quy định và các quy định hiện hành.

- Đảm bảo cơ số thuốc điều trị COVID-19 tại nhà gồm 03 gói (A, B, C): **Gói thuốc A** là những thuốc thông dụng bao gồm thuốc hạ sốt và thuốc nâng cao thể trạng; **Gói thuốc B** là thuốc kháng viêm và thuốc chống đông chỉ sử dụng trong tình huống đặc biệt; **Gói thuốc C** là thuốc kháng vi rút với liều dùng theo thuyết minh đề cương thử nghiệm lâm sàng đã được phê duyệt.

**a) Gói thuốc A (dùng trong 07 ngày) cấp ngay cho F0 khi tiếp nhận thông tin.**

**(1) Paracetamol 500mg**

Uống 01 viên khi sốt trên 38.50C, có thể lặp lại mỗi 04 giờ đến 06 giờ nếu vẫn còn sốt.

**(2) Các loại vitamin (vitamin tổng hợp hoặc vitamin C)**

Vitamin tổng hợp: uống ngày 01 lần, lần 01 viên.

*HOẶC*

Vitamin C 500mg : uống ngày 02 lần, sáng 01 viên, trưa 01 viên.

**B) Gói thuốc B (chỉ dùng khi có chỉ định của bác sĩ theo Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị COVID-19 tại Quyết định số 4689/QĐ-BYT ngày 06/10/2021 của Bộ Y tế)**

*Hướng dẫn người bệnh khi cảm thấy khó thở (thở hụt hơi, khó thở tăng lên khi vận động, nhịp thở khi nghỉ ngơi > 20 lần/phút hoặc đo SpO2 < 96%) phải liên hệ ngay với bác sĩ để được tư vấn, hỗ trợ. Bác sĩ đánh giá tình trạng bệnh, nếu có chỉ định nhập viện, bác sĩ sẽ cho người bệnh sử dụng 01 liều duy nhất (gói B) trước khi chuyển viện.*

**(3) Dexamethasone 0,5mg x 12 viên**

Uống 01 lần, 12 viên (tương đương 06 mg)

*HOẶC*

**Methylprednisolone 16mg** **x 01 viên**

Uống 01 lần, 01 viên.

**(4) Rivaroxaban 10mg x 01 viên**

Uống 01 lần, 01 viên.

*HOẶC*

**Apixaban 2,5 mg x 01 viên**

Uống 01 lần, 01 viên.

*HOẶC*

**Dabigatran 220mg x 01 viên**

Uống 01 lần, 01 viên.

***Lưu ý:*** *Thuốc số 3 và thuốc số 4* ***không*** *sử dụng trong các trường hợp sau: Phụ nữ có thai và phụ nữ đang cho con bú, người có mắc một trong những bệnh (viêm loét dạ dày tá tràng, suy gan, suy thận, các bệnh lý dễ gây chảy máu đường tiêu hóa, đường tiết niệu và các bệnh lý dễ gây chảy máu khác).*

**c) Gói thuốc C (dùng trong 05 ngày)**

*Đây là thuốc kháng vi rút được chỉ định đối với trường hợp F0 có triệu chứng nhẹ, thuốc này được Bộ Y tế cung cấp trong Chương trình can thiệp cộng đồng có kiểm soát.*

1. **Molnupiravir viên 200mg hoặc viên 400mg**

Uống ngày 02 lần: sáng 800mg, chiều 800mg, uống 05 ngày liên tục.

***Lưu ý:***

* *Các cơ sở y tế hướng dẫn cho người F0 ký phiếu chấp thuận tham gia Chương trình sử dụng thuốc Molnupiravir có kiểm soát tại cộng đồng cho người mắc COVID-19 nhẹ trước khi cấp phát.*
* *Thuốc số 5* ***không*** *sử dụng trong trường hợp* *phụ nữ đang có thai hoặc có kế hoạch có thai, đang cho con bú.*

- Lập danh sách người nhiễm COVID-19 thực hiện quản lý tại nhà.

- Tham mưu cho Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 cấp huyện xem xét giao Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 cấp xã ra Quyết định áp dụng biện pháp cách ly y tế tại nhà và cấp giấy xác nhận đã hoàn thành cách ly y tế đối với người người nhiễm COVID-19; đánh giá tình hình áp dụng thí điểm quản lý, chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại nhà thuộc địa bàn quản lý; báo cáo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật và Sở Y tế để tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh Lâm Đồng.

- Bàn giao và hướng dẫn Trạm Y tế các quy trình chăm sóc, điều trị bệnh nhân và theo dõi tình trạng bệnh cập nhật hàng ngày vào bảng theo quy định tại **Phụ lục 07** kèm theo;

- Hướng dẫn các Trạm Y tế thực hiện khám chữa bệnh bảo hiểm y tế lưu động cho người dân trên địa bàn huyện;

- Kê đơn, cấp phát thuốc điều trị ngoại trú cho người nhiễm COVID-19 theo Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị COVID-19 do chủng vi rút Corona mới SARS-CoV-2 của Bộ Y tế ban hành tại Quyết định số 4689/QĐ-BYT. Dự trù và đảm bảo cơ số thuốc điều trị cho bệnh nhân theo quy định.

- Hướng dẫn các Trạm Y tế thực hiện khám chữa bệnh lưu động cho người dân trên địa bàn.

Trên đây là Hướng dẫn triển khai quản lý, điều trị người nhiễm COVID-19 tại nhà trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, trong quá trình triển khai nếu có khó khăn vướng mắc liên hệ về Sở Y tế (Phòng Nghiệp vụ Y, điện thoại 02633 816089-02633 540108) để được hỗ trợ./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên (phối hợp thực hiện);  - Tỉnh ủy (báo cáo);  - UBND tỉnh (báo cáo);  - BGĐ SYT;  - Các phòng thuộc SYT;  - Lưu: VT, NVY. VKH. |  | **GIÁM ĐỐC** **Nguyễn Đức Thuận** |

**Phụ lục: 01**

**MẪU BẢN CAM KẾT THỰC HIỆN CÁCH LY Y TẾ TẠI NHÀ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc   
---------------**

**BẢN CAM KẾT**

**Thực hiện các biện pháp cách ly y tế tại nhà phòng, chống dịch COVID-19**

Họ và tên người cách ly: ………………………………………………

Số CMT/CCCD: …………………………… Điện thoại: ………………

Họ và tên chủ hộ/đại diện người ở cùng nhà: …………………………

Số CMT/CCCD: ……………………………… Điện thoại: ……………

Địa chỉ nhà ở (nơi thực hiện cách ly y tế): ……………………………

…………………………………………………………………...........

**I. NGƯỜI CÁCH LY**

*Tôi xin cam kết thực hiện tốt các biện pháp cách ly y tế tại nhà cụ thể như sau:*

1. Chấp hành nghiêm quy định về cách ly y tế tại nhà. Cách ly đủ số ngày theo quy định. Tiếp tục thực hiện theo dõi sức khỏe tại nhà sau khi kết thúc cách ly y tế theo quy định.

2. Tuyệt đối không ra khỏi phòng cách ly trong suốt thời gian cách ly.

3. Thực hiện đầy đủ Thông điệp 5K và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19 theo hướng dẫn và khuyến cáo của Bộ Y tế. Cài đặt và sử dụng các phần mềm khai báo y tế điện tử. Thực hiện khai báo y tế hàng ngày và thông báo cho cán bộ y tế khi có biểu hiện ho, sốt, đau rát họng, khó thở...

4. Phối hợp với cán bộ y tế để được lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 trong quá trình cách ly theo quy định.

Nếu vi phạm cam kết, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và đền bù các chi phí phát sinh do việc tôi không tuân thủ các quy định về cách ly y tế tại nhà.

**II. CHỦ HỘ/ĐẠI DIỆN NGƯỜI Ở CÙNG NHÀ**

*Tôi xin cam kết:*

1. Đảm bảo đủ điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu cách ly y tế tại nhà đối với người cách ly. Thực hiện vệ sinh khử khuẩn và thu gom rác thải hàng ngày theo quy định.

2. Theo dõi, giám sát, nhắc nhở người cách ly thực hiện đúng các yêu cầu về cách ly y tế phòng, chống dịch COVID-19, không ra khỏi nhà và cách ly đủ thời gian theo quy định.

3. Không tiếp xúc gần với người cách ly;

4. Không cho người khác vào nhà trong suốt thời gian thực hiện cách ly y tế (trừ người ở cùng nhà, nhân viên y tế và người có thẩm quyền giám sát cách ly y tế).

5. Báo ngay cho cán bộ y tế khi người cách ly tự ý rời khỏi nhà hoặc có các triệu chứng nghi ngờ mắc bệnh như ho, sốt, đau rát họng, khó thở.

6. Tự theo dõi sức khỏe. Khi có biểu hiện nghi ngờ như ho, sốt, đau rát họng, khó thở thì phải báo ngay cho cán bộ y tế.

7. Phối hợp với cán bộ y tế để được lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 theo quy định.

8. Người ở cùng nhà hạn chế tiếp xúc với người xung quanh, không ra khỏi nhà khi không cần thiết, thực hiện Thông điệp 5K và ghi chép đầy đủ các mốc tiếp xúc trong thời gian có người cách ly tại nhà.

Nếu vi phạm cam kết, tôi xin chịu mọi trách nhiệm theo quy định của pháp luật./.

*………., ngày.... tháng.... năm 202...*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Người cách ly** | **Chủ hộ/Đại diện người ở cùng nhà** | **Tổ dân phố/thôn** | **Tổ trưởng Tổ covid cộng đồng** |

|  |
| --- |
| **UBND xã……...** |

**Phụ lục: 02**

MẪU BẢN CAM KẾT CHO NGƯỜI CHĂM SÓC, HỖ TRỢ NGƯỜI CÁCH LY

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc   
---------------**

**BẢN CAM KẾT**

**Thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19**

Họ và tên người cách ly: ………………………………………………

Số CMT/CCCD: ……………………… Điện thoại: …………………

Họ và tên người chăm sóc, hỗ trợ: ……………………………………

Số CMT/CCCD: ……………………………… Điện thoại: ……………

*Tôi là người chăm sóc, hỗ trợ người cách ly tại nhà tại địa chỉ: …………*

*………………………………………………………………………………………*

*………………………………………………………………………………………*

*xin cam kết thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 cụ thể như sau:*

1. Hướng dẫn cho người cách ly và bản thân thực hiện nghiêm Thông điệp 5K, các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định.

2. Cài đặt và sử dụng các phần mềm khai báo y tế điện tử. Thực hiện theo dõi sức khỏe, đo thân nhiệt cho người cách ly và bản thân. Thực hiện khai báo y tế hàng ngày và thông báo cho cán bộ y tế hàng ngày và khi bản thân hoặc người cách ly có ho, sốt, đau rát họng, khó thở.

3. Tuyệt đối không ra khỏi phòng cách ly trong suốt thời gian cách ly.

4. Phối hợp với cán bộ y tế để được lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 trong quá trình cách ly theo quy định.

5. Chủ động vệ sinh khử khuẩn phòng cách ly, quần áo, đồ dùng cá nhân và của người cách ly.

Nếu vi phạm cam kết, tôi xin chịu mọi trách nhiệm theo quy định của pháp luật./.

*………., ngày.... tháng.... năm 202...*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Người cách ly** | **Chủ hộ/Đại diện người ở cùng nhà** | **Tổ dân phố/thôn** | **Tổ trưởng Tổ covid cộng đồng** |

|  |
| --- |
| **UBND xã……...** |

**Phụ lục: 03**

**HƯỜNG DẪN VỆ SINH KHỬ KHUẨN, QUẢN LÝ CHẤT THẢI**

**1. Vệ sinh khử khuẩn môi trường**

- Thực hiện vệ sinh môi trường, khử khuẩn tối thiểu 2 lần/ngày tại các vị trí: Sàn nhà, sàn khu vệ sinh và bề mặt thường xuyên tiếp xúc như bàn, ghế, thành giường, tủ quần áo, tủ lạnh, tay nắm cửa, bồn cầu, lavabo, vòi nước,...

- Phải làm sạch bề mặt, đồ dùng, vật dụng trước khi tiến hành khử khuẩn. Người chăm sóc trẻ phải được hướng dẫn thực hiện và đeo khẩu trang, găng tay khi thực hiện làm sạch, khử khuẩn bề mặt môi trường.

- Dung dịch làm sạch và khử trùng bằng chất tẩy rửa thông thường và cồn 70 độ. Thường xuyên sử dụng cồn 70 độ để lau các bề mặt các thiết bị điện, điện tử như công tắc đèn, điều khiển ti vi, điện thoại,... Trước khi lau phải tắt nguồn điện.

**2. Khử khuẩn quần áo, đồ dùng của người cách ly**

- Giặt riêng quần áo của người cách ly. Tốt nhất giặt ngay trong phòng cách ly và phơi khô tự nhiên hoặc sấy

- Trước khi giặt, phải ngâm đồ vải với xà phòng giặt trong tối thiểu 20 phút.

**3. Quản lý chất thải từ phòng cách ly**

- Phân loại: chất thải là khẩu trang, khăn, giấy lau mũi miệng phát sinh từ phòng cách ly tại nhà, nơi lưu trú phải được bỏ vào túi đựng chất thải, sau đó xịt cồn 70 độ để khử trùng và buộc chặt miệng túi, tiếp tục bỏ vào thùng đựng chất thải lây nhiễm có lót túi, có nắp đậy kín, có biểu tượng cảnh báo chất thải có chứa chất gây bệnh đặt ở trong phòng cách ly. Bên ngoài túi, thùng có dán nhãn **“CHẤT THẢI CÓ NGUY CƠ CHỨA SARS-CoV-2”.**

- Thu gom: trước khi thu gom, túi đựng chất thải phải buộc kín miệng túi và tiếp tục bỏ vào túi đựng chất thải lây nhiễm thứ 2, buộc kín miệng túi, sau đó bỏ vào thùng thu gom chất thải lây nhiễm. Thùng thu gom chất thải lây nhiễm phải có thành cứng, có nắp đậy kín, có bánh xe đẩy, bên ngoài thùng có dán nhãn **“CHẤT THẢI CÓ NGUY CƠ CHỨA SARS-CoV-2”**. Các chất thải khác thực hiện thu gom và xử lý theo quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Các thùng đựng chất thải phải được thu gom riêng. Trong quá trình thu gom, thùng đựng chất thải phải đậy nắp kín, đảm bảo không bị rơi, rò rỉ chất thải ra ngoài. Trường hợp người cách ly xuất hiện triệu chứng nghi ngờ mắc COVID-19 hoặc có kết quả xét nghiệm dương tính với SARS-COV-2 thì tất cả chất thải tại phòng cách ly của người này phải được thu gom và xử lý như chất thải lây nhiễm. Sau đó phải thực hiện khử trùng và xử lý môi trường theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Vận chuyển, xử lý chất thải: UBND cấp tỉnh căn cứ vào điều kiện cụ thể của địa phương để quy định tần suất thu gom, người chịu trách nhiệm thu gom, phương tiện vận chuyển, biện pháp xử lý chất thải của người cách ly bảo đảm yêu cầu.

**Phụ lục: 04**

**MẪU GIẤY XÁC NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN CƠ SỞ VẬT CHẤT, TRANG THIẾT BỊ ĐẢM BẢO CÁCH LY Y TẾ TẠI NHÀ**

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND.... -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số:        /GXN-UBND | *……, ngày     tháng     năm 20....* |

**GIẤY XÁC NHẬN  
ĐỦ ĐIỀU KIỆN CƠ SỞ VẬT CHẤT, TRANG THIẾT BỊ**

**ĐẢM BẢO CÁCH LY Y TẾ TẠI NHÀ**

**-----------------**

**ỦY BAN NHÂN DÂN……………-XÁC NHẬN**

**I. THÔNG TIN CHUNG**

Họ và tên người cách ly: …………………………………………………………

Số CMT/CCCD: ………………………………… Điện thoại: …………………

Họ và tên chủ hộ/đại diện người ở cùng nhà: ………………………………….

Số CMT/CCCD: ……………………………… Điện thoại: ……………………

Địa chỉ nhà ở (nơi thực hiện cách ly y tế): ………………………………………

……………………………………………………………………………………

**II. NỘI DUNG XÁC NHẬN**

Xác nhận Nhà ở tại địa chỉ nêu trên có đủ điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị để thực hiện cách ly y tế tại nhà.

Cụ thể:

- …….

- …….

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - ………. - Lưu:... | **CHỦ TỊCH** *(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)* |

**Phụ lục: 05**

**DANH MỤC CÁC BỆNH NỀN (CÓ NGUY CƠ GIA TĂNG**

**MỨC ĐỘ NẶNG KHI MẮC COVID-19)**

1. Đái tháo đường

2. Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và các bệnh phổi khác

3. Ung thư (đặc biệt là các khối u ác tính về huyết học, ung thư phổi và bệnh ung thư di căn khác).

4. Bệnh thận mạn tính

5. Ghép tạng hoặc cấy ghép tế bào gốc tạo máu

6. Béo phì, thừa cân

7. Bệnh tim mạch (suy tim, bệnh động mạch vành hoặc bệnh cơ tim)

8. Bệnh lý mạch máu não

9. Hội chứng Down

10. HIV/AIDS

11. Bệnh lý thần kinh (bao gồm cả chứng sa sút trí tuệ)

12. Bệnh hồng cầu hình liềm, bệnh thalassemia, bệnh huyết học mạn tính khác

13. Hen phế quản

14. Tăng huyết áp

15. Thiếu hụt miễn dịch

16. Bệnh gan

17. Rối loạn do sử dụng chất gây nghiện

18. Đang điều trị bằng thuốc corticosteroid hoặc các thuốc ức chế miễn dịch khác.

19. Các bệnh hệ thống.

20. Bệnh lý khác đối với trẻ em: Tăng áp phổi nguyên hoặc thứ phát, bệnh tim bẩm sinh, rối loạn chuyển hóa di truyền bẩm sinh, rối loạn nội tiết bẩm sinh-mắc phải.

**Phụ lục: 06**

**DANH SÁCH QUẢN LÝ NGƯỜI NHIỄM COVID-19 TẠI NHÀ**

Trang bìa

|  |
| --- |
| **TÊN CƠ SỞ Y TẾ**  **……………….**              **DANH SÁCH QUẢN LÝ** **NGƯỜI NHIỄM COVID-19 TẠI NHÀ**                  **Năm 20…** |

Trang bên trái

**DANH SÁCH QUẢN LÝ NGƯỜI NHIỄM COVID-19 TẠI NHÀ**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên người nhiễm COVID-19** | **Ngày tháng** **năm sinh** | **Giới** | **Địa chỉ** | **Điện thoại** **người nhiễm** **COVID-19** |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |

Trang bên phải

**DANH SÁCH QUẢN LÝ NGƯỜI NHIỄM COVID-19 TẠI NHÀ**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Họ tên người nhà** | **Điện thoại** **người nhà** | **Ngày xác định** **nhiễm COVID-19** | **Ngày kết** **thúc quản lý tại nhà** | **Ngày chuyển viện và nơi** **chuyển đến** | **Tử** **vong** |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |

**Phụ lục: 07**

**BẢNG THEO DÕI SỨC KHOẺ NGƯỜI NHIỄM COVID-19 TẠI NHÀ**

Họ và tên: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ Sinh ngày: \_\_/\_\_/\_\_\_\_\_ Giới tính: □ Nam. □ Nữ          Điện thoại: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Họ và tên người chăm sóc: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_Sinh ngày: \_\_/\_\_/\_\_\_\_\_

Số điện thoại: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **↓ Nội dung                      Ngày theo dõi →** | **1** | | **2** | | **3** | | **4** | | **5** | | **6** | | **7** | | **8** | | **8** | | **10** | | **11** | | **12** | | **13** | | **14** | |
|  |  | S | C | S | C | S | C | S | C | S | C | S | C | S | C | S | C | S | C | S | C | S | C | S | C | S | C | S | C |
|  | ***Liên hệ ngay với nhân viên y tế nếu có 1 trong số dấu hiệu sau: SpO2*** *≤95****%, nhịp thở*** *≥21* ***lần/phút, mạch <50 hoặc >120 lần/phút, huyết áp <90/60*** | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1. | **Mạch (lần/phút)** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2. | **Nhiệt độ hằng ngày (độ C)** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 3. | **Nhịp thở** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 4. | **SpO2 (%)** *(nếu có thể đo)* |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 5. | **Huyết áp tối đa (mmHg)** *(nếu có thể đo)* |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | **Huyết áp tối thiểu (mmHg)** *(nếu có thể đo)* |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 6. | **KHÔNG TRIỆU CHỨNG** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | *Chú ý đến sức khỏe của bạn. Nếu bạn có bất kỳ triệu chứng nào, hãy viết (C): hoặc (K) là KHÔNG bên dưới cho mỗi triệu chứng hằng ngày.* | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 7. | **Mệt mỏi** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 8. | **Ho** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 9. | **Ho ra đờm** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 10. | **Ớn lạnh/gai rét** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 11. | **Viêm kết mạc** (mắt đỏ) |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 12. | **Mất vị giác hoặc khứu giác** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 13. | **Tiêu chảy** (phân lỏng / đi ngoài) |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | ***Liên hệ ngay với nhân viên y tế nếu có một trong số các triệu chứng sau*** | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 14. | **Ho ra máu** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 14. | **Thở dốc hoặc khó thở** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 15. | **Đau tức ngực kéo dài** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 16. | **Lơ mơ, không tỉnh táo** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

Triệu chứng khác: Đau họng, nhức đầu, chóng mặt, chán ăn, buồn nôn và nôn, đau nhức cơ… thêm vào phần “Ghi chú”

Ghi chú: ………………………………………………………..…………………………….

…………………………………………………………..……………………………..………